

QUYẾT ĐỊNH số 17/2005/QĐ-BNN
ngày 22/3/2005 của Bộ trưởng
Bộ Nông nghiệp và Phát triển
nông thôn về việc bổ sung, điều
chỉnh nhiệm vụ và tổ chức bộ
máy một số đơn vị thuộc Bộ.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP
ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông
ng nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Điều 17, Điều 19 Nghị định số
86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm
2002 của Chính phủ quy định chức
năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ
chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Xét đề nghị của Thủ trưởng đơn vị liên
quan và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung, điều chỉnh nhiệm vụ
của đơn vị có tên sau đây:

1. Vụ Kế hoạch

Sửa cụm từ “Chủ trì” thành “Phối hợp”
quy định tại Mục b, Khoản 7 Điều 2

Quyết định số 81/2003/QĐ-BNN ngày 04
tháng 9 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền
hạn và tổ chức bộ máy của Vụ Kế hoạch.

2. Vụ Khoa học công nghệ

Bổ sung nhiệm vụ: Giúp Bộ trưởng
quản lý nhà nước lĩnh vực ứng dụng và
phát triển công nghệ thông tin của
ngành (tại Điều 2 Quyết định số 83/2003/
QĐ-BNN ngày 04 tháng 9 năm 2003 của
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển
nông thôn Quy định chức năng, nhiệm
vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Vụ
Khoa học công nghệ).

3. Vụ Hợp tác quốc tế

Sửa khoản 5 Điều 2 Quyết định số
84/2003/QĐ-BNN ngày 04 tháng 9 năm
2003 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn Quy định chức
năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ
máy của Vụ Hợp tác quốc tế.

“5. Chủ trì, xây dựng quy hoạch, kế
hoạch, cơ chế chính sách, theo dõi, kiểm
tra và tổng hợp trình Bộ trưởng công tác
hội nhập quốc tế, quản lý hỗ trợ phát
triển chính thức nước ngoài (ODA), các tổ
chức phi chính phủ nước ngoài (NGO) và
đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI)
trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển
nông thôn”.

4. Cục Nông nghiệp

Sửa Điều 2 Quyết định số 87/2003/

03670569

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

QĐ-BNN ngày 04 tháng 9 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Nông nghiệp:

a) Sửa Mục c, Khoản 7: Cụm từ “Tham gia chỉ đạo công tác khuyến nông trồng trọt, chăn nuôi” đổi thành “Quản lý nhà nước về công tác khuyến nông trồng trọt chăn nuôi.”

b) Sửa lại khoản 16:

“16. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về Văn phòng bảo hộ giống cây trồng mới.”

5. Cục Bảo vệ thực vật

Bổ sung nhiệm vụ: Chủ trì, chỉ đạo công tác phòng, trừ sinh vật gây hại rừng (tại mục a khoản 5 Điều 2 Quyết định số 88/2003/QĐ-BNN ngày 04 tháng 9 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Bảo vệ thực vật).

6. Cục Thú y

Bổ sung nhiệm vụ tại Điều 2 Quyết định số 89/2003/QĐ-BNN ngày 04 tháng 9 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Thú y:

a) Chịu trách nhiệm kiểm tra vệ sinh thú y đối với thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu có nguồn gốc động vật để sản xuất thức ăn chăn nuôi.

b) Thống nhất quản lý các sản phẩm thuốc thú y được sử dụng để bổ sung vào thức ăn chăn nuôi.

c) Tổ chức dự báo tình hình phát sinh, phát triển dịch bệnh động vật và các dịch bệnh có nguồn gốc lây lan từ động vật nuôi, động vật rừng; kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền và hướng dẫn nhân dân các biện pháp phòng, chống dịch bệnh kịp thời (tại Mục a, Khoản 5).

7. Cục Chế biến nông lâm sản và nghề muối

Bổ sung, sửa đổi Điều 2 Quyết định số 90/2003/QĐ-BNN ngày 04 tháng 9 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Chế biến nông lâm sản và nghề muối:

a) Bổ sung nhiệm vụ: Quản lý chất lượng nông sản trong quá trình bảo quản chế biến, tham gia hoạt động quốc gia hàng năm về an toàn - vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ.

b) Sửa Mục g, Khoản 5: Cụm từ “Tham gia chỉ đạo công tác khuyến diêm, khuyến công và phát triển ngành nghề thủ công ở nông thôn theo phân công của Bộ trưởng” đổi thành “Quản lý nhà nước về công tác khuyến diêm, khuyến công phát triển cơ điện nông nghiệp, bảo quản và chế biến nông lâm sản, ngành nghề nông thôn theo phân công của Bộ trưởng”.

c) Sửa Mục h, Khoản 5: Cụm từ “Quản lý công tác giám định chất lượng vật tư, thiết bị, công nghệ thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành của Cục” đổi thành “Quản lý chất lượng vật tư, thiết bị, công nghệ thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành của Cục”.

8. Cục Lâm nghiệp

Sửa cụm từ “Tham gia chỉ đạo về khuyến lâm” thành “Quản lý nhà nước về công tác khuyến lâm” quy định tại Mục g, Khoản 5 Điều 2 Quyết định số 91/2003/QĐ-BNN ngày 04 tháng 9 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Lâm nghiệp.

9. Cục Kiểm lâm

Bổ sung nhiệm vụ: Quản lý chuyên môn nghiệp vụ bảo vệ rừng đối với các Vườn quốc gia thuộc Bộ (tại Khoản 8, Điều 2 Quyết định số 92/2003/QĐ-BNN ngày 04 tháng 9 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Kiểm lâm).

10. Cục Thủy lợi

Bổ sung nhiệm vụ tại Điều 2 Quyết định số 93/2003/QĐ-BNN ngày 04 tháng 9 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Thủy lợi:

a) Thường trực Hội đồng nghiệm thu, bàn giao công trình và quy trình vận hành đối với các dự án đầu tư xây dựng cơ bản được Bộ giao quản lý.

b) Quản lý nhà nước về Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn.

11. Cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão

Bổ sung nhiệm vụ tại Điều 2 Quyết định số 94/2003/QĐ-BNN ngày 04 tháng 9 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão:

a) Thường trực Hội đồng nghiệm thu, bàn giao công trình và quy trình vận hành đối với các dự án đầu tư xây dựng cơ bản công trình chuyên ngành được Bộ giao quản lý.

b) Quản lý các dự án quy hoạch, điều tra cơ bản và chuẩn bị đầu tư các công trình chuyên ngành về đê điều và phòng, chống lũ, bão được Bộ giao.

12. Cục Quản lý xây dựng công trình

Bổ sung nhiệm vụ: Phối hợp với các Cục được Bộ giao quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản, tổ chức tổng nghiệm thu bàn giao công trình (tại ý 2, 3 Mục c, Khoản 5 Điều 2 Quyết định số 95/2003/QĐ-BNN ngày 04 tháng 9 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển

nông thôn Quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức, bộ máy của Cục Quản lý xây dựng công trình).

13. Văn phòng

Sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ tại Điều 2 Quyết định số 98/2003/QĐ-BNN ngày 04 tháng 9 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Văn phòng:

1. Bổ sung nhiệm vụ:

a) Tham gia giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội cho công chức, viên chức hưởng lương qua Văn phòng.

b) Quản lý kinh phí viện trợ, kinh phí đối ứng của các dự án Viện trợ nước ngoài do các Vụ quản lý, thực hiện.

c) Chủ trì xây dựng lịch sử truyền thống của Bộ.

2. Sửa đổi Khoản 12:

“12. Thực hiện nhiệm vụ cơ quan đại diện Văn phòng Bộ tại thành phố Hồ Chí Minh và những nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao”.

14. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

Bổ sung nhiệm vụ: Tư vấn cho người sản xuất về chủ trương, chính sách, pháp luật, thị trường, khoa học công nghệ và những kinh nghiệm điển hình trong sản xuất, quản lý, kinh doanh

thuộc lĩnh vực phát triển nông nghiệp và ngành nghề nông thôn (tại Điều 2 Quyết định số 118/2003/QĐ-BNN ngày 03 tháng 11 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia).

Điều 2. Thành lập, bổ sung, điều chỉnh tổ chức bộ máy quy định tại Điều 3 theo các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của đơn vị có tên sau đây:

1. Cục Chế biến nông lâm sản và nghề muối

- Thành lập Phòng Thanh tra - Pháp chế.

2. Cục Lâm nghiệp

Tổ chức lại Phòng Hành chính - Tổng hợp thành hai phòng:

Phòng Hành chính - Tổng hợp.

Phòng Thanh tra - Pháp chế.

3. Cục Hợp tác xã và Phát triển nông thôn

- Thành lập Phòng Thanh tra - Pháp chế.

4. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

a) Đổi tên Phòng Khuyến khích phát triển hợp tác xã và ngành nghề nông thôn thành Phòng Khuyến khích phát

triển kinh tế hợp tác và ngành nghề nông thôn.

b) Tổ chức lại các Phòng:

- Phòng Khuyến nông khuyến lâm thành Phòng Khuyến nông Trồng trọt; Phòng Khuyến lâm.

- Phòng Thông tin - Huấn luyện thành Phòng Thông tin - Tuyên truyền; Phòng Huấn luyện - Đào tạo.

Bộ ủy quyền Thủ trưởng của các đơn vị nêu trên quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể đối với các tổ chức được thành lập hoặc tổ chức lại tại Điều này.

Điều 3. Sửa cụm từ “xây dựng Quy chế làm việc trình Bộ trưởng phê duyệt và tổ chức thực hiện” (quy định lại Điều 3 theo các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của các đơn vị có tên trong Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) thành “xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc của đơn vị”.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ những quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trái với Quyết định này.

Điều 5. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng

Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Cao Đức Phát

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 21/2005/TT-BTC
ngày 22/3/2005 hướng dẫn
thực hiện Quy chế công khai
tài chính đối với các đơn vị
dự toán ngân sách và các tổ
chức được ngân sách nhà
nước hỗ trợ.

Căn cứ Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán